

(Đề thi có 04 trang)

Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 0601

Số báo danh:

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cuộc chiến đấu ở biên giới Tây Nam (1975 - 1979) của quân dân Việt Nam nhằm thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Thống nhất đất nước. B. Giải phóng dân tộc.
C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Lật đổ chế độ phong kiến.

Câu 2. Nội dung nào sau đây là một trong những đóng góp của phong trào Tây Sơn cuối thế kỉ XVIII?

- A. Lật đổ chính quyền cai trị phương Bắc. B. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
C. Xoá bỏ tình trạng đất nước bị chia cắt. D. Đem lại tự do, dân chủ cho nhân dân.

Câu 3. Năm 1984, quốc gia nào sau đây gia nhập tổ chức ASEAN?

- A. Cam-pu-chia. B. Bru-nây. C. Việt Nam. D. Lào.

Câu 4. Nội dung nào sau đây là một trong những vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa.
B. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của tất cả các quốc gia.
C. Bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội.
D. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

Câu 5. Về kinh tế, trong đường lối Đổi mới giai đoạn 1996 - 2006 Đảng chủ trương

- A. chú trọng phát triển nền văn hóa tiên tiến. B. đổi mới toàn bộ hệ thống chính trị.
C. đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. D. nhấn mạnh phát triển giáo dục và đào tạo.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là một trong những hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

- A. Gia nhập vào Đảng Xã hội Pháp. B. Tiến hành đấu tranh chống phát xít.
C. Tham gia Quốc tế Cộng sản. D. Tổ chức phong trào Đông Du.

Câu 7. Từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là giai đoạn Trật tự thế giới hai cực I-an-ta

- A. suy yếu và sụp đổ. B. xác lập và phát triển. C. xói mòn và tan rã. D. bước đầu xác lập.

Câu 8. Trong thế kỉ XV, quân dân Đại Việt tiến hành kháng chiến chống quân xâm lược nào sau đây?

- A. Quân Xiêm. B. Quân Nguyên. C. Quân Thanh. D. Quân Minh.

Câu 9. Thành phần kinh tế nào sau đây được xác định là một động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam trong thời kì Đổi mới?

- A. Kinh tế nhà nước. B. Kinh tế tư nhân. C. Kinh tế tập thể. D. Kinh tế cá thể.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là thành tựu về xã hội của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới (từ năm 1986 đến nay)?

- A. Mở rộng quan hệ ngoại giao toàn diện với nhiều quốc gia trên thế giới.
B. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện.
C. Tạo nền tảng kinh tế vững mạnh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh chóng.
D. Hình thành nền kinh tế nhiều thành phần với sự tham gia của nước ngoài.

Câu 11. Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn địa điểm nào sau đây để xây dựng căn cứ địa cách mạng?

- A. Tuyên Quang. B. Thái Nguyên. C. Cao Bằng. D. Hà Nội.

Câu 12. Ở Việt Nam, cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975) có điểm khác biệt nào sau đây so với Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Có sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
B. Đi từ thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.
C. Xây dựng được những cơ sở để tiến lên chủ nghĩa xã hội.
D. Diễn ra trên cả hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.

Câu 13. Biện pháp cơ bản nào sau đây được Mỹ thực hiện xuyên suốt trong các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1973)?

- A. Sử dụng quân Mỹ làm nòng cốt. B. Sử dụng quân đội đồng minh.
C. Tiến hành chiến tranh tổng lực. D. Ra sức chiếm đất, giành dân.

Câu 14. Năm 1953, thực dân Pháp đề ra kế hoạch Na-va nhằm mục đích nào sau đây?

A. Khoá chặt biên giới Việt - Trung.

B. Kết thúc chiến tranh trong danh dự.

C. Cô lập căn cứ địa Việt Bắc.

D. Quốc tế hoá chiến tranh Đông Dương.

Câu 15. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Các cường quốc tìm cách tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á.

B. Trên thế giới xuất hiện nhiều tổ chức hợp tác khu vực có hiệu quả.

C. Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã giành được độc lập.

D. Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam đã hoàn toàn kết thúc.

Câu 16. So với các khuynh hướng cứu nước đầu thế kỉ XX, con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm khác biệt chủ yếu nào sau đây?

A. Xác định đối tượng của cách mạng.

B. Hình thức và phương pháp đấu tranh.

C. Xác định mục tiêu của cách mạng.

D. Phương hướng tiến lên của cách mạng.

Câu 17. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa trật tự đa cực so với Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Được hình thành khi chiến tranh thế giới kết thúc.

B. Các nước tập trung phát triển kinh tế là trọng điểm.

C. Các nước lớn giữ vai trò chi phối quan hệ quốc tế.

D. Tồn tại hai hệ thống kinh tế - xã hội đối lập nhau.

Câu 18. Năm 1922, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập nhằm mục tiêu nào sau đây?

A. Thực hiện hiệu quả Chính sách Kinh tế mới.

B. Hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

C. Chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.

D. Chống lại sự tấn công của 14 nước đế quốc.

Câu 19. Từ năm 2010, quốc gia nào sau đây trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới?

A. Nga.

B. Trung Quốc.

C. Nhật Bản.

D. Mỹ.

Câu 20. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng tác động của lý luận giải phóng dân tộc do Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

A. Là vũ khí tư tưởng của phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

B. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.

C. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang khuynh hướng vô sản.

D. Trực tiếp chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

Câu 21. Văn kiện nào sau đây được các nước ASEAN thông qua nhằm định hướng cho sự phát triển lâu dài của tổ chức?

A. Tầm nhìn ASEAN 2020 (1997).

B. Hiến chương ASEAN (2007).

C. Tuyên bố Băng Cốc (1967).

D. Hiệp ước Ba-li (1976).

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:

“Trước thắng lợi vĩ đại của Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của phát xít Nhật, buộc Nhật phải đầu hàng không điều kiện, Đảng đã kịp thời nắm lấy thời cơ có một không hai để phát động cao trào tổng khởi nghĩa, dựa vào lực lượng chính trị của đông đảo quần chúng ở thành thị và nông thôn kết hợp với các lực lượng vũ trang cách mạng, đập tan các cơ quan đầu não của địch ở thủ đô và các thành phố, xóa bỏ toàn bộ hệ thống cai trị của địch ở nông thôn, giành chính quyền trong phạm vi cả nước”.

(Lê Duẩn, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, NXB Sự thật, Hà Nội, 1970, tr.47-48)

Câu 22. Nhận định nào sau đây là đúng về bài học kinh nghiệm rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Tổng khởi nghĩa là quá trình khởi đầu từ nông thôn, dần bao vây và tiến vào thành thị.

B. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định từ trung ương đến địa phương.

C. Đảng đã phát huy cao độ nội lực, chủ động chớp thời cơ giành thắng lợi.

D. Sự thay đổi cục diện quốc tế là nhân tố trực tiếp dẫn đến thành công của Tổng khởi nghĩa.

Câu 23. Yếu tố nào sau đây được xem là thời cơ thuận lợi để Đảng phát động Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

A. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

B. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

C. Phong trào đấu tranh của nhân dân dâng cao ở nông thôn.

D. Sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng vũ trang cách mạng.

Câu 24. Đoạn tư liệu trên phản ánh thắng lợi nào sau đây của nhân dân Việt Nam trong thế kỉ XX?

A. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

B. Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).

C. Phong trào cách mạng 1930 - 1931.

D. Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975).

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Nội dung
Từ ngày 13-3 đến ngày 17-3-1954	Quân ta tiến công cụm cứ điểm Him Lam và đồi Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo.
Từ ngày 30-3 đến ngày 26-4-1954	Quân ta tiến công các cứ điểm phía đông phân khu Trung tâm; tiến công và kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế việc tiếp viện của quân Pháp.
Từ ngày 1-5 đến ngày 7-5-1954	Quân ta đồng loạt tiến công phân khu Trung tâm và phân khu Nam. Đến 17 giờ 30 ngày 7-5, tướng Đờ Ca-xtơ-ri cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của Pháp đầu hàng.

- a) Với chiến dịch Điện Biên Phủ, quân đội Việt Nam đã tác chiến hiệp đồng binh chủng, đồng thời xây dựng trận địa chiến, từng bước thắt chặt vòng vây.
- b) Chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan hoàn toàn tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước.
- c) Chiến dịch Điện Biên Phủ cho thấy quân đội Việt Nam đã chuyển hẳn sang lối đánh chính quy hiện đại, giữ vai trò quyết định, trong khi yếu tố chiến tranh nhân dân không còn giữ vị trí quan trọng.
- d) Bảng thông tin trên đề cập đến chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2001, tr.161-162)

- a) Đoạn tư liệu trên ghi nhận: Việt Nam chủ động tham gia định hình các cơ chế và luật lệ quốc tế nhằm nâng cao vị thế của mình trong quan hệ quốc tế.
- b) Việt Nam từng bước chuyển trọng tâm từ đa phương hóa sang lựa chọn liên kết chiến lược với một số đối tác chủ chốt nhằm nâng cao vị thế quốc tế.
- c) Chủ trương đối ngoại của Việt Nam được xây dựng nhất quán với đường lối chung của Liên hợp quốc và các nước lớn.
- d) Đường lối đối ngoại của Việt Nam thể hiện sự kết hợp giữa nguyên tắc độc lập, tự chủ với xu thế mở rộng và đa dạng hóa quan hệ quốc tế.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trật tự thế giới mới này được hình thành như thế nào còn phụ thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp...; Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới; Sự phát triển của cách mạng khoa học - kĩ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những đột phá và chuyển biến trên cục diện thế giới”.

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021, tr.424)

- a) Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật vừa là nguyên nhân dẫn đến sự xói mòn và sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực Ianta, vừa là nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới đa cực.
- b) Mỹ, Nga, Trung Quốc là những cường quốc giữ vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong cả Trật tự thế giới hai cực Ianta và trật tự đa cực.
- c) Đoạn tư liệu đề cập đến những nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- d) Cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp của các cường quốc là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới đa cực.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đi lên chủ nghĩa xã hội là con đường tất yếu của nước ta, là sự lựa chọn sáng suốt của Bác Hồ, của Đảng ta. Xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa là mục tiêu, là lý tưởng của Đảng và nhân dân ta. Đối mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI), ngày 29/3/1989, trích trong: Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 49, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.968)

a) Đổi mới ở Việt Nam là quá trình điều chỉnh về nhận thức, cách thức và biện pháp nhằm thực hiện mục tiêu xã hội chủ nghĩa một cách hiệu quả hơn.

b) Đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn đúng đắn của Bác Hồ và Đảng ta, đó là con đường tất yếu để phát triển đất nước.

c) Thực tiễn Đổi mới ở Việt Nam cho thấy việc hiện thực hóa mục tiêu xã hội chủ nghĩa phụ thuộc vào khả năng lựa chọn và vận dụng linh hoạt các mô hình phát triển phù hợp với từng giai đoạn lịch sử.

d) Đổi mới ở Việt Nam là sự thay đổi căn bản mô hình phát triển, chuyển từ mục tiêu xã hội chủ nghĩa sang ưu tiên phát triển kinh tế thị trường.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.